

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HSST
Ngày: 27-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Ông Mai Phú

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đoàn Văn Th** (*Tên gọi khác: không*), sinh năm 1968 tại: Yên Bái. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 49, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: không cố định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn V (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị T (*Đã chết*).

Tiền án: không.

Tiền sự:

+ Ngày 12/8/2021, Công an thành phố Đ ra Quyết định số 586/QĐ-XPHC đối với Đoàn Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản, số tiền 1.500.000 đồng.

+ Ngày 01/9/2021, Công an thành phố Đ ra Quyết định số 629/QĐ-XPHC đối với Đoàn Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản, số tiền 2.000.000 đồng.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 27/HSST ngày 28-11-1991 bị Tòa án nhân dân thị xã Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”

+ Tại Bản án số 23/HSPT ngày 18-11-1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Y, xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”

+ Tại Bản án số 07/HSST ngày 24-02-2000 bị Tòa án nhân dân thị xã Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”

+ Ngày 06/12/2001, bị Ủy ban nhân dân thị xã Y, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 816/QĐ-UB đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chữa bệnh 12 tháng.

+ Tại Bản án số 77/HSST ngày 13-11-2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

+ Ngày 18/7/2006, bị Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái ra Quyết định xử phạt hành chính theo Quyết định số 72/XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 200.000 đồng.

+ Ngày 01/7/2008, Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái ra Quyết định xử phạt hành chính theo Quyết định số 105/XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 200.000 đồng.

+ Ngày 02/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định số 21/QĐ-TA áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng.

Bị bắt tạm giam ngày 15-11-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt tại phiên tòa.*

2/Họ và tên: **Đỗ Văn T** (*Tên gọi khác: Tùng Bắc*), sinh năm 1988 tại: Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Phú Thanh Xá, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Tâm, sinh năm: 1965 và bà Bùi Thị S, sinh năm: 1966. Có vợ là Đào Thị N, sinh năm: 1986 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm: 2011

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 913/QĐ-XPHC ngày 20/12/2021 bị Công an thành phố Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”

Bị bắt tạm giam ngày 16-5-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại:

1/Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm: 2002; nơi cư trú: số 19/19 đường Trần Phú, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

2/ Anh Đỗ Văn K sinh năm: 1975; nơi cư trú: số 27 đường Khởi Nghĩa Bắc Sơn, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Lê Xuân T, sinh năm: 1990; địa chỉ: số 01 H đường Hoàng Hoa Thám, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

2/Anh Trần Huỳnh Công P, sinh năm: 1995; địa chỉ: số 01 H đường Hoàng Hoa Thám, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3/Anh Huỳnh Như H, sinh năm: 1987; địa chỉ: thôn Tân Vương, xã Lộc Châu, Thám, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn Thủy và Đỗ Văn T là những đối tượng không có nghề nghiệp, sống lang thang không có nơi ở nhất định. Để có tiền tiêu xài Th và T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đà L, cụ thể như sau:

Vụ 01: khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-8-2021, Đoàn Văn Th và Đỗ Văn T rủ nhau đi tìm người để tài sản sơ hở để trộm cắp. Từng điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius chở Thủy đến đường Phù Đồng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đ (*Cách Ngã năm Đại học khoảng 300m*) thì nhìn thấy 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 49D1-560.02 của chị Nguyễn Thị Thùy Tr để ở sân nhà, không có ai trông coi. Thấy vậy, T dừng xe trước nhà đứng canh giới cho Th đi bộ lại vị trí chiếc xe kiểm tra thấy xe không khóa cổ nên dắt ra đường rồi ngồi lên xe, bóp côn tay để T điều khiển xe Sirius đẩy phía sau. Cả hai đẩy xe đến đoạn đường vắng trước Dinh III trên đường Triệu Việt Vương, Phường 4, thành phố Đ thì dừng lại, T gỡ mặt nạ và áo trước của xe máy ra rồi đấu dây điện, khởi động xe máy rồi T điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được còn Th điều khiển xe Sirius đi theo Tùng đến nhà của Lê Xuân Th, sinh năm: 1990 tại địa chỉ: số 01H Hoàng Hoa Thám, Phường 10, thành phố Đ. Tại đây, Th lấy xe của T về nhà, còn T gửi chiếc xe máy vừa trộm cắp được cho Thành giữ rồi bỏ đi. Khoảng cuối tháng 11-2021, Thành có việc nhà ở thành phố B, tỉnh Đồng Nai nên liên hệ với T để trả lại xe nhưng không được nên đã để chiếc xe trước cổng nhà, sau đó xuống thành phố B. Ngày 17-12-2021, Công an thành phố Đ phát hiện chiếc xe nói trên để ở ngoài đường Hoàng Hoa Thám và tiến hành thu giữ.

* *Vật chứng thu giữ*: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 49D1-560.02, số máy: G3D4E873699, số khung: 1010KY107267.

Tại kết luận định giá tài sản số 229/KL-ĐG ngày 22-12-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 49D1-560.02, số máy: G3D4E873699, số khung: 1010KY107267, đăng ký lần đầu ngày 27/02/2019, xe đã qua sử dụng trị giá là 30.400.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Tr.

Vụ 02: Ngày 04-9-2021, Đoàn Văn Th cùng Đỗ Văn T chở nhau bằng xe máy biển số 47E1-236.88 đi xung quanh thành phố Đ tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp, khi Th và T đi đến địa chỉ số 27 Khởi Nghĩa Bắc Sơn, Phường 10, thành phố Đ thì phát hiện 01 (Một) cây hoa giấy đã cắt cành, gốc to trông sát hàng rào của anh Đỗ Trung K nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06-9-2021, T điều khiển xe mô tô biển số 47E1 - 236.88 chở Th tới trước cửa nhà anh K, cả hai quan sát xung quanh thấy không có ai và trong nhà mọi người đã đi ngủ thì T và Th cùng nhau nhổ cây hoa giấy và di chuyển ra sát lề đường, do cây hoa giấy to và nặng không bê lên xe được nên Th và T đi đến phòng trọ của Huỳnh Như Hải trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 8, thành phố Đ rủ H cùng giúp sức bê cây hoa giấy thì H đồng ý. Để có thêm phương tiện cả ba người cùng nhau đi về phòng trọ của Th tại đường Đoàn Thị Điểm, Phường 4, thành phố Đ lấy xe mô tô biển số 78H7-7492. Tại đây, Th đã gọi điện thoại cho Trần Công Huỳnh P nhờ P cùng đi bê cây dùm nếu bán được cây sẽ cho P tiền để tiêu xài, nghe Th nói vậy P đồng ý. Sau đó, Th, T, H, Ph cùng nhau đi đến nhà của anh K, thấy cây hoa giấy vẫn còn bên lề đường nên Th, T, H, P đã cùng nhau bê cây hoa giấy lên xe mô tô 47E1-236.88 chở về bãi đất trống trước nhà số 7B đường Tôn Thất Tùng, Phường 8, thành phố Đ cất giấu chờ ai có nhu cầu mua thì sẽ bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

**Vật chứng thu giữ:*

- 01 (Một) cây hoa giấy đường kính gốc 23cm, chiều dài 2,2m, đã cắt cành.
- 01 (Một) xe mô tô biển số 78H7-7492, nhãn hiệu Honda màu sơn đen, yếm bị vỡ, không gắn gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong.
- 01 (Một) xe mô tô biển số 47E1-23688, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ đen trầy, không có yếm, không kiểm tra chất lượng bên trong.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 181/KL-ĐG ngày 29-9-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 (Một) cây hoa giấy có chiều dài 2,2m, đường kính gốc 23cm đã cắt cành trị giá là 500.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã lại 01 cây hoa giấy nêu trên cho anh Kiên.

Tại bản Cáo trạng số 144/Ctr-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Th và Đỗ Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Văn Thủy, bị cáo Đỗ Văn Tùng thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như bản Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đoàn Văn Th tù 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đỗ Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

Lời nói sau cùng: 02 bị cáo đều nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, xấu hổ với lỗi lầm đã gây ra nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Thị Thùy Tr, anh Đỗ Văn K cùng những những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trần Công Huỳnh P, Huỳnh Như H và Lê Xuân T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, 02 bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-8-2021 tại đường Phù Đồng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đ (*Cách Ngã năm Đại học khoảng 300m*) lợi dụng lúc không có người trông coi, Đỗ Văn Th và Đỗ Văn T đã lén lút lấy 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 49D1-560.02 của chị Nguyễn Thị Thùy Tr để ở sân nhà, sau đó gửi tại nhà của Lê Xuân Thành, sinh năm: 1990 tại địa chỉ: số

01H Hoàng Hoa Thám, Phường 10, thành phố Đ, theo kết luận định giá tài sản chiếc xe máy trên có trị giá 30.400.000 đồng. Tiếp đó, ngày 04-9-2021, tại địa chỉ số 27 Khởi Nghĩa Bắc Sơn, Phường 10, thành phố Đ, lợi dụng lúc chủ nhà là anh Đỗ Trung K không có nhà, hai bị cáo đã cùng nhau nhổ cây hoa giấy và di chuyển ra sát lề đường, sau đó 02 bị cáo rủ thêm H, P cùng nhau đi đến nhà của anh K để bẻ cây hoa giấy lên xe mô tô 47E1-236.88 chở về bãi đất trống trước nhà số 7B đường Tôn Thất Tùng, Phường 8, thành phố Đ cất giấu. Xét thấy, 02 bị cáo đều đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm hành vi xâm phạm trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý, lén lút chiếm đoạt. Đối với bị cáo Th đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, do đó mặc dù trị giá cây hoa giấy bị cáo trộm cắp ngày 04-9-2021 dưới 2.000.000 đồng nhưng vẫn cấu thành thêm hành vi trộm cắp độc lập, riêng bị cáo T thì nhân thân chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt nên không cấu thành tội trộm cắp trong lần phạm tội này. Như vậy, với hành vi trên nêu trên của 02 bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng: bị cáo Th phạm tội từ 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa 02 bị cáo thành khẩn khai báo nên cho 02 bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đỗ Văn T có bố tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, mặc dù có sự bàn bạc với nhau từ trước nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn và có vai trò giống nhau, đều là người thực hành. Hành vi phạm tội của 02 bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội tuy ít nghiêm trọng nhưng trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây gây mất an ninh, trật tự, trị an trên địa bàn. Qua xem xét thấy rằng, bị cáo Th thuộc trường hợp nhân thân xấu, có tiền sự; còn bị cáo T sống lang thang, không có nơi cư trú nhất định, do đó nếu không áp dụng hình phạt tù đối với 02 bị cáo sẽ không đảm bảo tính răn đe, ảnh hưởng xấu đến dư luận, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết phải cách ly 02 bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để làm gương, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân của T có

nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn, không có tình tiết tăng nặng để áp dụng hình phạt thấp hơn so với Thủy.

[6] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: quá trình điều tra Công an thành phố Đ thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 78H7-7492, nhãn hiệu Honda màu sơn đen, yếm bị vỡ, không gắn gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- 01 (một) xe mô tô biển số 47E1-23688, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ đen trầy, không có yếm, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Do chưa xác định được chủ sở hữu, Công an thành phố Đ đang tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền là phù hợp với quy định.

[7] Đánh giá về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, người bị hại nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết gì thêm về trách nhiệm dân sự.

[8] Đánh giá về các vấn đề khác:

Đối với Trần Công Huỳnh P và Huỳnh Như H có hành vi giúp sức cho bị cáo Th và T trộm cắp hoa giấy vào ngày 04-9-2021, tuy nhiên do tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng, trong khi nhân thân chưa bị xử phạt hành chính nên Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph và H về hành vi này là phù hợp.

Đối với Lê Xuân T, quá trình điều tra xác định khi Đỗ Văn T gửi chiếc xe Yamaha Exciter đã trộm cắp vào sáng ngày 24-8-2021 thì T không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với T là phù hợp.

[9] 02 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn Th, bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-11-2021.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-5-2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đoàn Văn Th và Đỗ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Người liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Hoàn